

Ngày 09/01/2018

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VNM: F&N Dairy Investments Pte. Ltd đăng ký mua hơn 14,5 triệu cp

VNM - CTCP Sữa Việt Nam - Từ 10/01/2018 đến 08/02/2018, F&N Dairy Investments Pte. Ltd đăng ký mua hơn 14,5 triệu cp VNM với phương thức giao dịch là khớp lệnh và giao dịch thỏa thuận. Nếu giao dịch thành công, F&N Dairy Investment sẽ sở hữu gần 254 triệu cp VNM, ứng với tỷ lệ sở hữu là 17.5%.

API: Quỹ Asean Deep Value Fund đăng ký mua 25.000 cp

API - Công ty cổ phần Đầu tư châu Á - Thái Bình Dương - Quỹ Asean Deep Value Fund đăng ký mua 25.000 cổ phiếu API trong khoảng thời gian từ ngày 8/1 - 31/1/2018. Quỹ đang sở hữu 17,8% cổ phiếu API, do ông David Eric Roes làm Giám đốc.

SKG: Kaibuok Shipyard (M) SDN BHD đăng ký mua vào 700.000 cp

SKG - CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang - Kaibuok Shipyard (M) SDN BHD, cổ đông đăng ký mua vào 700.000 cổ phiếu SKG từ ngày 11/1 đến 09/2 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ nâng sở hữu tại SKG lên hơn 1,24 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 2,6%.

SRF: Thông báo đăng ký mua 1,9 triệu quỹ

SRF - CTCP Kỹ Nghệ Lạnh - Thông báo đăng ký mua 1,9 triệu quỹ từ ngày 17/1 đến 13/2 theo phương thức khớp lệnh, giá mua theo giá thị trường. Theo SRF, mục đích của đợt mua cổ phiếu quỹ lần này để bình ổn giá cổ phiếu SRF và tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, Công ty.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -12.87	25,283.00
	Nasdaq	↑ 20.83	7,157.39
	S&P 500	↑ 19.16	2,743.15
	FTSE 100	↓ -27.71	7,696.51
CHÂU ÂU	DAX	↑ 48.14	13,367.78
	CAC 40	↑ 16.67	5,487.42
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 195.07	23,909.60
	Hang Seng	↑ 84.89	30,899.53
	Shanghai	↑ 6.65	3,392.36

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 09/01/2018

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Tăng trưởng bảo hiểm, chuyển lượng và chất

Bất chấp mọi biến động kinh tế trong và ngoài nước thị trường bảo hiểm Việt Nam, đặc biệt là khối nhân thọ liên tục duy trì đà tăng trưởng ổn định khá cao trong những năm vừa qua. Chi tiết xin xem tại: <http://tinnhanhchungkhoan.vn/bao-hiem/tang-truong-bao-hiem-chuyen-luong-va-chat-213279.html>

Lãi suất bình quân trái phiếu chính phủ 2017 giảm 0,2%/năm

Theo Bộ Tài chính, năm 2017 đã phát hành 159,9 nghìn tỷ đồng trái phiếu chính phủ (TPCP), kỳ hạn bình quân là 13,52 năm, tăng 4,81 năm so năm 2016; lãi suất bình quân khoảng 6,07%/năm, giảm 0,2%/năm so năm 2016. Chi tiết xin xem tại: <http://baodauthau.vn/tai-chinh/lai-suat-binh-quan-trai-phieu-chinh-phu-2017-giam-02nam-60854.html>

Ngày 09/01: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.416 đồng, tăng 15 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 9/1 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.416 đồng, tăng tới 15 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank giảm 20 đồng chiều mua vào và giảm 40 đồng chiều bán ra so với giá khảo sát sáng qua, xuống mức 22.675-22.755 đồng.

Sáng ngày 09/01: Giá vàng SJC ở mức 36,40 - 36,60 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h40 sáng nay (9/1), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,40 - 36,60 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm tiếp 60 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.316,8 USD/oz, giảm 2 USD, tương đương 0,15% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước chỉ còn đắt hơn thế giới 0,32 triệu đồng/lượng, mở rộng 100 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 08/01: Chỉ số Dow Jones giảm 0.05%, xuống 25,282.93 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones hạ 12.94 điểm (tương đương 0.05%) xuống 25,282.93 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 nhích 4.55 điểm (tương đương 0.17%) lên 2,747.7 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tiến 20.83 điểm (tương đương 0.29%) lên 7,157.39 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.40:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1.03:1.

Ngày 08/01: Dầu WTI tăng 0.2%, lên 61.56 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tiến 12 xu (tương đương 0.2%) lên 61.56 USD/thùng, sau khi giảm 0.9% hôm thứ Sáu. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 3 trên sàn Luân Đôn nhích 9 xu (tương đương 0.1%) lên 67.71 USD/thùng.

Ngày 09/01/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+10,66/+1,04%**

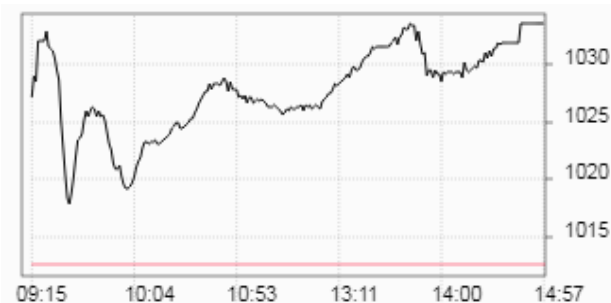
Giá trị (điểm) ↑ **1,033.56**

Khối lượng (cp) **320,377,482**

Giá trị (tỷ đồng) **8,055.46**

Số cp tăng giá ↑ **164**

Số cp giảm giá ↓ **124**

Số cp đứng giá → **62**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DAT	22.9	24.5	24.5	21.3	850	↑ 7.0%
JVC	6.1	6.1	6.1	5.7	5,210,990	↑ 7.0%
AST	66	66	66	66	223,230	↑ 7.0%
AMD	9.1	9.1	9.1	8.3	4,001,450	↑ 6.9%
ICF	2	2.2	2.2	2.1	19,780	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,07/+0,88%**

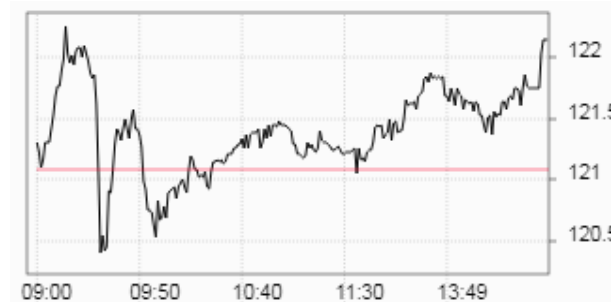
Giá trị (điểm) ↑ **122.14**

Khối lượng (cp) **93,074,455**

Giá trị (tỷ đồng) **1,170.20**

Số cp tăng giá ↑ **107**

Số cp giảm giá ↓ **78**

Số cp đứng giá → **190**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VXB	12	12.1	12.1	12	2,000	↑ 10.0%
SGC	55.1	55.1	55.1	55.1	100	↑ 10.0%
TV3	48.5	48.5	48.5	48.5	8,247	↑ 10.0%
CLM	16.9	16.9	16.9	16.9	100	↑ 9.7%
VMC	49	53.5	53.6	49	101,220	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	25,619,970	657,645
BÁN	21,029,730	1,372,822
MUA - BÁN	4,590,240	-715,177

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 09/01, khối ngoại mua ròng hơn 180 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 22,5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 25,6 triệu cổ phiếu (trị giá 1.170 tỷ đồng) và bán ra hơn 21 triệu cổ phiếu (trị giá 990 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá 10 tỷ đồng) và bán ra gần 1,37 triệu cổ phiếu (trị giá 32,5 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 09/01/2018

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 08/01/2017): 2,757,229.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 08/01/2017): 1,022.90 điểm

Cập nhật ngày 09/01/2018

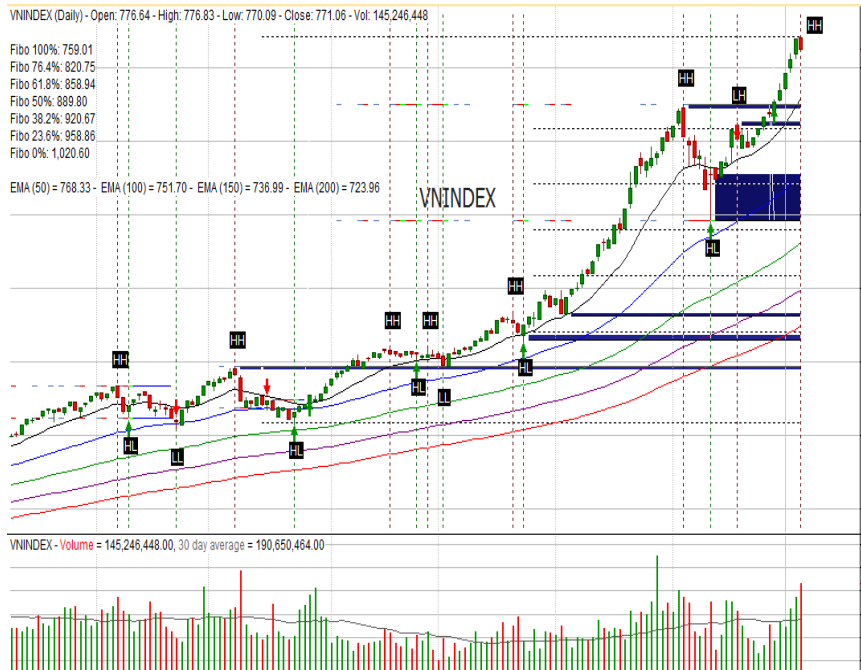
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.1%	1,451,453,429	210	207	-3.0	-1.4%	810,590	-1.62
VIC	7.7%	2,637,707,954	80.3	80.6	0.3	0.4%	3,276,860	0.29
VCB	7.2%	3,597,768,575	55.4	58.5	3.1	5.6%	2,853,160	4.14
GAS	7.0%	1,913,950,000	100.4	102	1.6	1.6%	778,170	1.13
SAB	6.1%	641,281,186	261	261	0.0	0.0%	127,130	0.00
PLX	3.9%	1,293,878,081	84	83.1	-0.9	-1.1%	1,278,870	-0.43
MSN	3.7%	1,157,373,974	88.8	90	1.2	1.4%	517,480	0.51
CTG	3.5%	3,723,404,556	25.7	25.7	0.0	0.0%	6,561,230	0.00
BID	3.5%	3,418,715,334	27.85	27.4	-0.5	-1.6%	4,214,750	-0.57
VRE	3.2%	1,901,078,733	46.4	47	0.6	1.3%	1,945,080	0.42
ROS	2.9%	472,999,999	167.2	168.8	1.6	1.0%	1,082,790	0.28
HPG	2.7%	1,517,079,000	49.5	52.9	3.4	6.9%	5,702,180	1.91
VJC	2.4%	451,343,284	148.5	147.5	-1.0	-0.7%	1,143,400	-0.17
VPB	2.2%	1,332,689,035	46.45	47.9	1.5	3.1%	4,813,410	0.72
MBB	1.8%	1,815,505,363	27.45	27.7	0.3	0.9%	8,889,960	0.17
BVH	1.7%	680,471,434	67.4	71.3	3.9	5.8%	1,452,300	0.99
NVL	1.6%	622,828,788	69.6	72	2.4	3.5%	1,585,810	0.55
MWG	1.5%	307,765,789	131.3	131.5	0.2	0.2%	854,350	0.02
BHN	1.2%	231,800,000	142	143.5	1.5	1.1%	43,130	0.13
FPT	1.2%	530,961,105	60.9	62.1	1.2	2.0%	4,010,010	0.24

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 09/01/2018

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

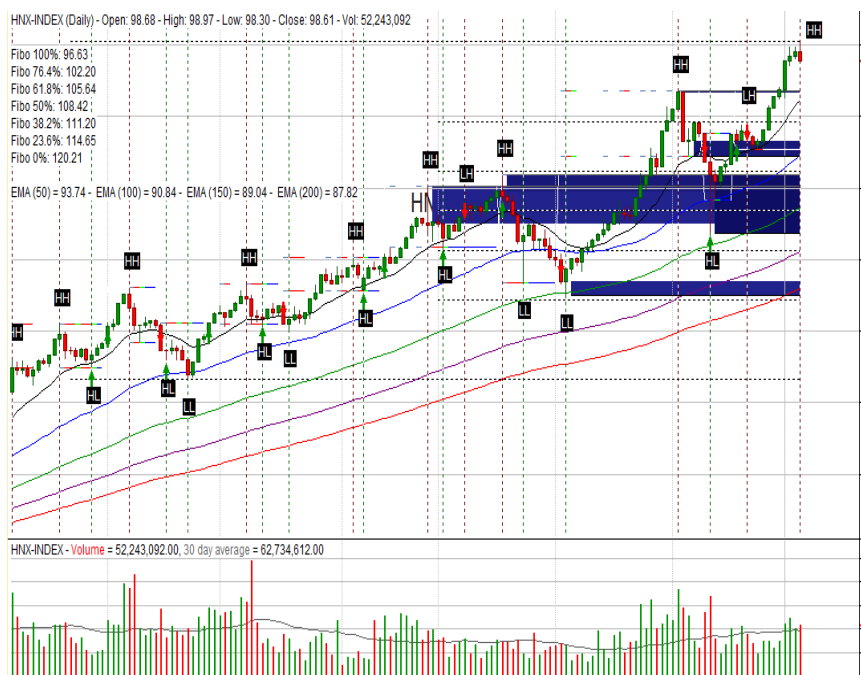


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 1.020 - 1.030 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.040 - 1.050

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 121.0 - 122.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 123.0 - 124.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.040 - 1.050 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.020 - 1.030 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.020. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.010 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.040 - 1.050 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.060 - 1.070 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 123.0 - 124.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 121.0 - 122.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 121.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 119.0 - 120.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 123.0 - 124.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 125.0 - 126.0 điểm.

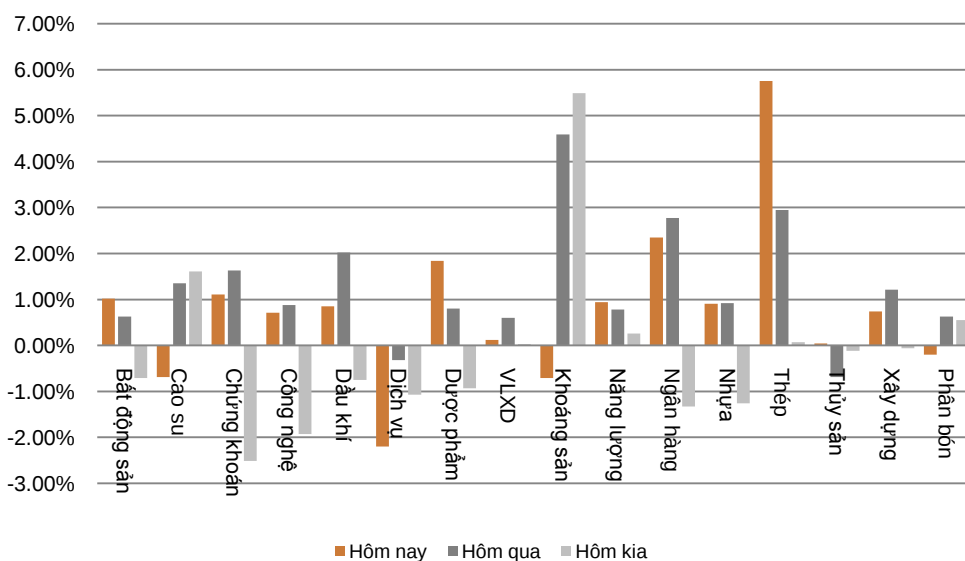
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 09/01/2018

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.02%
Cao su	↓ -0.69%
Chứng khoán	↑ 1.11%
Công nghệ	↑ 0.71%
Dầu khí	↑ 0.85%
Dịch vụ	↓ -2.20%
Dược phẩm	↑ 1.84%
VLXD	↑ 0.12%
Khoáng sản	↓ -0.71%
Năng lượng	↑ 0.94%
Ngân hàng	↑ 2.35%
Nhựa	↑ 0.91%
Thép	↑ 5.75%
Thủy sản	↑ 0.04%
Xây dựng	↑ 0.74%
Phân bón	↓ -0.20%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	80.3	80.6	↑ 0.3	↑ 0.4%	3,276,860
	NVL	69.6	72	↑ 2.4	↑ 3.5%	1,585,810
	REE	42.8	43.5	↑ 0.7	↑ 1.6%	1,529,800
Chứng khoán	SSI	29.5	29.8	↑ 0.3	↑ 1.0%	5,444,200
	VCI	84.5	83	↓ -1.5	↓ -1.8%	62,300
	VND	27	27.4	↑ 0.4	↑ 1.5%	1,106,020
Dược phẩm	DHG	107.4	108.3	↑ 0.9	↑ 0.8%	477,610
	DVN	23.7	26.5	↑ 2.8	↑ 11.8%	2,629,100
	DMC	112	114.9	↑ 2.9	↑ 2.6%	240
Ngân hàng	VCB	55.4	58.5	↑ 3.1	↑ 5.6%	2,853,160
	MBB	27.45	27.7	↑ 0.3	↑ 0.9%	8,889,960
	BVH	67.4	71.3	↑ 3.9	↑ 5.8%	1,452,300
Thép	HPG	49.5	52.9	↑ 3.4	↑ 6.9%	5,702,180
	HSG	25.3	27.05	↑ 1.8	↑ 6.9%	10,399,640
	TVN	9.3	10.2	↑ 0.9	↑ 9.7%	459,000

Cập nhật ngày 09/01/2018

Ngày 09/01/2018

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 4.29%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 2.56%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 3.33%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 1.24%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 7.90%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -4.90%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 1.29%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 3.93%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 10.69%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 3.71%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 4.66%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -1.34%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 9.89%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.94%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 1.19%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 2.32%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 09/01/2018

Ngày 09/01/2018

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	61.7359 ↑	0.23% ↑	2.26% ↑	7.99% ↑	21.48%	09/01/2018
Brent	67.8347 ↑	0.04% ↑	1.92% ↑	7.44% ↑	26.49%	09/01/2018
Natural gas	2.9169 ↑	2.75% ↓	-4.48% ↑	3.22% ↓	-10.95%	09/01/2018
Gasoline	1.8006 ↑	0.29% ↑	2.13% ↑	4.29% ↑	16.42%	09/01/2018
Heating oil	2.0495 →	0.00% ↓	-0.43% ↑	5.07% ↑	27.19%	09/01/2018
Ethanol	1.3112 ↓	-0.61% ↑	1.90% ↓	-0.84% ↓	-14.37%	09/01/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1315.96 ↓	-0.41% ↓	-0.16% ↑	5.97% ↑	10.80%	09/01/2018
Silver	17.0682 ↓	-0.55% ↓	-0.70% ↑	8.63% ↑	1.66%	09/01/2018
Platinum	959.49 ↓	-1.33% ↑	1.68% ↑	8.45% ↓	-1.92%	09/01/2018
Palladium	1095.1 ↑	0.45% ↑	1.01% ↑	9.18% ↑	44.30%	09/01/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	251.27 ↑	0.50% ↑	3.62% ↑	10.45% ↑	10.94%	09/01/2018
Orange Juice	139.1 ↑	0.80% ↑	2.51% ↓	-7.88% ↓	-23.78%	09/01/2018
Soybeans	954.3377 ↓	-0.42% ↓	-0.07% ↓	-2.87% ↓	-5.09%	09/01/2018
Wheat	426.5892 ↓	-0.29% ↓	-1.59% ↑	9.92% ↓	-0.04%	09/01/2018
Cotton	78.19 ↑	0.06% ↑	0.89% ↑	7.11% ↑	6.83%	09/01/2018
Rice	11.7169 ↑	1.73% ↑	1.79% ↓	-3.56% ↑	21.80%	09/01/2018
Cheese	1.507 ↓	-0.40% ↓	-8.44% ↓	-8.94% ↓	-10.93%	09/01/2018
Palm Oil	2585 ↑	0.51% ↑	4.57% ↑	10.00% ↓	-19.72%	09/01/2018
Milk	13.84 ↓	-0.07% ↓	-10.25% ↓	-11.34% ↓	-17.13%	09/01/2018
Canola	496.6 ↑	1.28% ↑	2.99% ↓	-1.17% ↑	0.57%	09/01/2018
Cocoa	1880 ↓	-0.79% ↓	-1.14% ↓	-0.16% ↓	-12.36%	09/01/2018
Tea	3.32 →	0.00% ↑	5.06% ↓	-2.92% ↓	-7.52%	09/01/2018
Sugar	14.63 ↓	-1.01% ↓	-4.57% ↑	4.87% ↓	-28.56%	09/01/2018
Coffee	125.75 ↓	-2.10% ↓	-4.03% ↑	3.26% ↓	-15.40%	09/01/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	117.225 ↓	-1.70% ↓	-4.97% ↑	1.78% ↑	0.60%	09/01/2018
Bitumen	2500 ↑	1.05% ↑	1.21% ↑	4.87% ↑	2.80%	09/01/2018
Steel	4195 ↑	0.36% ↓	-1.99% ↓	-2.42% ↑	30.36%	09/01/2018
Lead	2546.75 →	0.00% ↑	2.87% ↑	1.55% ↑	27.43%	09/01/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 09/01/2018

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 09/01/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 09/01/2018

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 09/01/2018

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 09/01/2018

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
08/01/2018	09/01/2018	30/01/2018	HEV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13	0.1 (0.78%)
08/01/2018	09/01/2018	07/02/2018	HEV	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	13	0.1 (0.78%)
08/01/2018	09/01/2018	31/01/2018	VCF	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 66,000 đồng/CP	305	-5.3 (-1.71%)
08/01/2018	09/01/2018	#REF!	DSN	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
08/01/2018	09/01/2018	01/02/2018	DSN	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 3,600 đồng/CP	64.1	0 (0%)
08/01/2018	09/01/2018	22/01/2018	C12	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	17.2	0 (0%)
n/a	n/a	08/01/2018	AVC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 75,052,052 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	08/01/2018	IKH	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,571,000 CP	n/a	n/a
08/01/2018	09/01/2018	24/01/2018	DRL	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	52	-2 (-3.7%)
n/a	n/a	08/01/2018	GLW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 18,000,000 CP	n/a	n/a
08/01/2018	09/01/2018	19/01/2018	TTD	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	08/01/2018	HPU	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	09/01/2018	BQB	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,800,000 CP	n/a	n/a
09/01/2018	10/01/2018	25/01/2018	NTL	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11	-0.1 (-0.9%)
09/01/2018	10/01/2018	31/01/2018	BHA	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	14.7	0 (0%)
09/01/2018	10/01/2018	12/01/2018	NVL	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	68.2	0.6 (0.89%)
09/01/2018	10/01/2018	n/a	TNI	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1.5, giá 10.000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
09/01/2018	10/01/2018	06/02/2018	TNI	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	6.65	0 (0%)
09/01/2018	10/01/2018	25/01/2018	SBL	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	18	0 (0%)
n/a	n/a	09/01/2018	AAA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 24,350,000 CP	32.6	-0.2 (-0.61%)
09/01/2018	10/01/2018	n/a	GSP	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0.2 (1.47%)
09/01/2018	10/01/2018	24/01/2018	HCM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	61.6	-1.5 (-2.38%)

Cập nhật ngày 09/01/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.